TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 126/2026/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 26 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 295/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2026 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Phan Thị D, sinh năm: 1990;

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1983.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố A, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị D và ông Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Cả hai thống nhất có 04 con chung tên Nguyễn Văn H1, sinh ngày 15/4/2006; Nguyễn Văn T, sinh ngày 21/5/2008; Nguyễn Văn P, sinh ngày 18/3/2014; Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 29/3/2017. Hiện nay, cháu H1 và T đã đủ 18 tuổi, trưởng thành. Bà Phan Thị D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung tên Nguyễn Văn P, sinh ngày 18/3/2014 và Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 29/3/2017. Ông Nguyễn Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí: Bà Phan Thị D đồng ý chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0004620 ngày 02/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. H2 lại cho bà Phan Thị D 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 5;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường Đông Hải (Giấy CNKH số 232, ngày 17/12/2007);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Dung